

Yếu tố tác động đến phát triển du lịch bền vững huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐỖ THỊ HỒNG PHÚ¹, NGUYỄN VĂN NHUNG² & ĐỖ THỊ NINH^{1, *}

¹ Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh

² Công ty du lịch tiêu điểm Á Châu

Ngày nhận: 04/09/2023 - Ngày chỉnh sửa: 26/09/2023 - Duyệt đăng: 05/10/2023

(*) Liên hệ: dt.ninh@hutech.edu.vn

Tóm tắt:

Nghiên cứu nhằm xác định được các yếu tố tác động đến phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) cũng như mức độ tác động của từng yếu tố. Để đạt được mục tiêu này, nghiên cứu đã sử dụng bảng câu hỏi để thu thập dữ liệu từ các chuyên gia du lịch, lãnh đạo, nhân viên các công ty du lịch đang hoạt động tại huyện Củ Chi, khách du lịch đã hoặc đang tham quan tại huyện Củ Chi, TP.HCM. Tác giả đã sử dụng hồi quy tuyến tính để đo lường ảnh hưởng của các yếu tố tác động đến phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM phụ thuộc vào Cơ chế chính sách, Nguồn nhân lực, Yếu tố môi trường, Yếu tố xã hội, Yếu tố kinh tế, Sản phẩm du lịch. Từ kết quả nghiên cứu, tác giả đề xuất một số hàm ý chính sách nhằm phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM.

Từ khóa: Bền vững, du lịch, phát triển, tác động, yếu tố.

Abstract:

The study aimed to identify the factors influencing sustainable tourism development in Cu Chi district, Ho Chi Minh City (HCMC), as well as the extent of impact of each factor. To achieve this objective, the research employed a questionnaire to gather data from tourism experts, leaders, employees of tourism companies operating in Cu Chi district, and tourists who have visited or are currently visiting the area. Linear regression was utilized by the author to measure the influence of these factors on sustainable tourism development in Cu Chi district, HCMC. The research findings revealed that the sustainable tourism development in Cu Chi district, HCMC, is contingent upon Policy Mechanism, Human Resources, Environmental Factors, Social Factors, Economic Factors, and Tourism Products. Based on the research outcomes, the author proposed several policy implications to foster sustainable tourism development in Cu Chi district, HCMC.

Keywords: Sustainability, tourism, development, impact, factors.

1. Đặt vấn đề

Du lịch có một vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế ở nhiều quốc gia trên toàn thế giới, trong đó có Việt Nam. Phát triển bền vững mà trong đó có phát triển du lịch là xu hướng chung của mọi nền kinh tế (Nguyễn Thị Kim Ngân và Nguyễn Chí Hải, 2022). Ngành Du lịch phát triển với quy mô lớn và tốc độ nhanh, mạnh trong những năm gần đây đã và đang xuất hiện những bất cập, hạn chế về môi trường. Vì vậy các vấn đề phát triển bền vững du lịch ngày càng được chú trọng (Mai Anh Vũ và Nguyễn Xuân Hiếu, 2020). Với sự gia tăng của ngành công nghiệp du lịch, việc đảm bảo sự phát triển bền vững trở thành một vấn đề cấp bách để bảo vệ môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực đến văn hóa và đảm bảo lợi ích cho cộng đồng địa phương. Tuy nhiên, việc đạt được sự phát triển bền vững trong ngành du lịch đòi hỏi sự hiểu biết sâu sắc về các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển này.

Với vị thế là trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước, TP.HCM hiện đang có tiềm năng du lịch rất lớn với những lợi thế về phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, cảnh sắc thiên nhiên, nhiều điểm đến hấp dẫn du khách cả trong và ngoài nước nhưng lại không thể tránh khỏi những vấn đề bất cập chung của ngành du lịch, nhất là vấn đề bảo vệ môi trường (Bùi Trọng Tiến Bảo và cộng sự, 2021). Góp phần tạo nên những dấu ấn riêng trong du lịch của thành phố là huyện Củ Chi. Huyện nằm ở phía Tây thành phố, Củ Chi là nơi gắn liền với lịch sử các cuộc chiến tranh với hệ thống đường hầm, bãi đạn và các di tích lịch sử thu hút đông đảo khách du lịch đến tham quan. Ngoài ra, Củ Chi còn có những khu vườn trồng cây ăn quả, nuôi cá và đặc sản như trà, cà phê và quả bơ, tạo nên nét độc đáo và thu hút cho khu vực này. Huyện Củ Chi đã đạt được những thành tựu nhất định trong việc phát triển du lịch, tuy nhiên hiện tại cũng còn nhiều bất cập. Hiện tại, năng lực tổ chức quản lý bền vững của các doanh nghiệp chỉ mang tính chất nội bộ theo hướng tăng cường năng lực của nhân viên, tiết kiệm trong công ty, hướng đến tối thiểu hoá chi phí hoạt động chứ không hướng đến tính bền vững của du lịch nói chung, mặc dù về dài hạn thì hai phạm trù này có liên hệ với nhau. Nhiều hoạt động quan trọng của các công ty du lịch cũng không bao hàm những nội dung về du lịch bền vững. Doanh nghiệp chưa thấy và chưa thể hiện được trách nhiệm của

họ đối với cộng đồng địa phương nơi họ khai thác du lịch... Vì vậy tác giả chọn đề tài “Các yếu tố tác động đến phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh”. Đây được xem là vấn đề cấp thiết hiện nay, đặc biệt là việc xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch bền vững là cơ sở quan trọng cho những bước phát triển tiếp theo của ngành du lịch Củ Chi nói riêng và TP.HCM nói chung.

2. Cơ sở lý thuyết và mô hình nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm liên quan

Du lịch là các hoạt động có liên quan đến chuyến đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên trong thời gian không quá 01 năm liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí, tìm hiểu, khám phá tài nguyên du lịch hoặc kết hợp với mục đích hợp pháp khác. Điểm du lịch là nơi có tài nguyên du lịch được đầu tư, khai thác phục vụ khách du lịch (Luật Du lịch, 2017). Điểm đến du lịch là một địa điểm mà chúng ta có thể cảm nhận được bằng đường biên giới về địa lý, đường biên giới về chính trị hay đường biên giới về kinh tế, có tài nguyên du lịch hấp dẫn, có khả năng thu hút và đáp ứng nhu cầu của khách du lịch (Nguyễn Văn Mạnh và Nguyễn Đình Hòa, 2009).

Theo WCED (1987), “Phát triển bền vững là sự phát triển lâu dài phù hợp với yêu cầu của thế hệ hôm nay mà không gây ra những khả năng nguy hại đến các thế hệ mai sau trong việc thỏa mãn nhu cầu riêng và trong việc lựa chọn ngưỡng sống của họ”. Theo Luật Bảo vệ môi trường (2014), phát triển bền vững là phát triển đáp ứng được nhu cầu của hiện tại mà không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu đó của các thế hệ tương lai trên cơ sở kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, bảo đảm tiến bộ xã hội và bảo vệ môi trường”. Đây là khái niệm có tính tổng quát, nêu bật những yêu cầu và mục tiêu quan trọng nhất của phát triển bền vững, phù hợp với điều kiện và tình hình Việt Nam.

Theo Butler (1993), phát triển du lịch bền vững là quá trình phát triển và duy trì trong một không gian và thời gian nhất định (ở đó tồn tại cộng đồng, môi trường), thêm nữa sự phát triển sẽ không làm giảm khả năng thích ứng môi trường của con người trong khi vẫn có thể ngăn chặn những tác động tiêu cực tới sự phát triển lâu dài. Machado (2003) cho rằng phát triển du lịch bền vững là quá trình phát triển các sản phẩm du lịch nhằm đáp ứng các nhu

cầu hiện tại của khách du lịch, ngành du lịch và cộng đồng địa phương mà không ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng nhu cầu của thế hệ tương lai. Luật Du lịch (2017) nhận định phát triển du lịch bền vững là sự phát triển du lịch đáp ứng đồng thời các yêu cầu về kinh tế – văn hóa xã hội và môi trường, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch, không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu về du lịch trong tương lai.

Như vậy, có thể hiểu phát triển du lịch bền vững là một hướng tiếp cận phát triển du lịch đảm bảo sự cân bằng giữa phát triển kinh tế, bảo tồn môi trường và bảo vệ văn hóa địa phương. Nó tập trung vào việc đảm bảo rằng các hoạt động du lịch được thực hiện một cách bền vững với các yếu tố kinh tế, xã hội và môi trường. Mục tiêu của phát triển du lịch bền vững là tạo ra một ngành du lịch cung cấp lợi ích cho tất cả các bên liên quan, bao gồm cộng đồng địa phương, du khách, các doanh nghiệp du lịch và chính phủ địa phương.

2.2. Mô hình nghiên cứu và giả thuyết

Cơ chế chính sách: Chính sách là một công cụ quan trọng để tác động và điều chỉnh hành vi của các nhóm trong xã hội, bao gồm cả ngành du lịch. Các cơ chế chính sách có thể tác động đến phát triển du lịch bền vững theo các cách như quản lý tài nguyên và môi trường, Phát triển kinh tế địa phương, giảm thiểu tác động đến văn hóa địa phương, Khuyến khích những hoạt động du lịch bền vững... Yếu tố này cũng xuất hiện trong các nghiên cứu của Tran Kieu Nga & Tran Thi Kieu Trang (2018), Nguyễn Phước Hoàng (2020)...

Giả thuyết H1: Cơ chế chính sách tác động cùng chiều (+) đến Phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM.

Nguồn nhân lực: Nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng trong phát triển du lịch bền vững, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao. Nguồn nhân lực chất lượng cao có thể đóng góp vào việc cải thiện chất lượng dịch vụ du lịch, giúp thu hút khách du lịch trở lại và giữ chân họ ở địa phương. Yếu tố này cũng xuất hiện trong các nghiên cứu của Phan Thị Dang & Đào Ngọc Cảnh (2016), Nguyễn Phước Hoàng (2020), Trịnh Thị Thùy (2020), Vu Van Dong và cộng sự (2020)...

Giả thuyết H2: Nguồn nhân lực tác động cùng chiều (+) đến Phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM.

Sản phẩm du lịch: Sản phẩm du lịch đóng vai trò quan trọng trong phát triển du lịch bền vững bởi vì chúng có thể giúp tăng cường giá trị của các trải nghiệm du lịch và đảm bảo rằng hoạt động du lịch được thực hiện một cách bền vững. Yếu tố này cũng xuất hiện trong các nghiên cứu của Bùi Trọng Tiến Bảo & Quyền Đình Hà (2019), Trịnh Thị Thùy (2020)...

Giả thuyết H3: Sản phẩm du lịch tác động cùng chiều (+) đến Phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM.

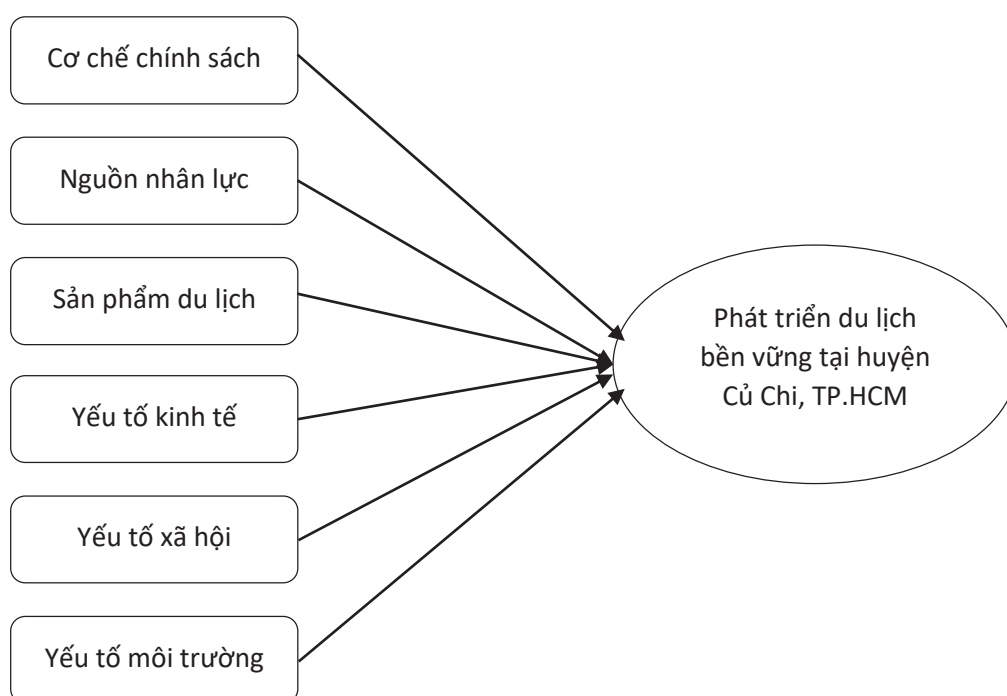
Yếu tố kinh tế: Nếu một điểm đến không đầu tư đủ nguồn tài chính cho các hoạt động du lịch, điểm đến sẽ khó thu hút được khách du lịch và không thể đáp ứng được nhu cầu của khách hàng. Đồng thời, nếu các hoạt động du lịch không mang lại lợi nhuận đủ cho các doanh nghiệp du lịch, các doanh nghiệp sẽ không thể duy trì hoạt động của mình và sẽ không có sự phát triển bền vững. Yếu tố này cũng xuất hiện trong các nghiên cứu của Nguyễn Phước Hoàng (2020), Trịnh Thị Thùy (2020), Vu Van Dong và cộng sự (2020)...

Giả thuyết H4: Yếu tố kinh tế tác động cùng chiều (+) đến Phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM.

Yếu tố xã hội: Yếu tố xã hội đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển du lịch bền vững của một điểm đến. Một số thành phần của yếu tố xã hội như văn hóa và lịch sử của một điểm đến, đây là yếu tố hấp dẫn khách du lịch đến đó. Tuy nhiên, việc khai thác quá mức và không bảo tồn văn hóa và lịch sử có thể gây ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng địa phương và tạo ra những hậu quả đối với du lịch bền vững. Yếu tố này cũng xuất hiện trong các nghiên cứu của Nguyễn Phước Hoàng (2020), Trịnh Thị Thùy (2020), Vu Van Dong và cộng sự (2020)...

Giả thuyết H5: Yếu tố xã hội tác động cùng chiều (+) đến Phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM.

Yếu tố môi trường: Môi trường là một yếu tố rất quan trọng đối với phát triển du lịch bền vững của một điểm đến. Về tài nguyên thiên nhiên, chẳng hạn như đất đai, nước, động thực vật, động vật, cảnh quan, là một trong những yếu tố quan trọng nhất của du lịch. Tuy nhiên, việc sử dụng và khai thác tài nguyên này không đúng cách có thể gây ra các vấn đề môi trường như ô nhiễm môi trường, suy thoái



Nguồn: Tác giả đề xuất, 2023

Hình 1. Mô hình đề xuất nghiên cứu

đất đai, khô hạn, sạt lở đất, và mất mát sinh thái. Yếu tố này cũng xuất hiện trong các nghiên cứu của Nguyễn Phước Hoàng (2020), Trịnh Thị Thùy (2020), Vu Van Dong và cộng sự (2020)...

Giả thuyết H6: Yếu tố môi trường tác động cùng chiều (+) đến Phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Mẫu nghiên cứu

Tác giả đã tổ chức điều tra và phát ra 250 phiếu hỏi trực tiếp và gửi đường link khảo sát thông qua google form từ tháng 07/2023 – 08/2023, kết quả thu về 217 phiếu đạt yêu cầu. Về giới tính: Trong 217 người trả lời khảo sát thì có 117 người là Nam, chiếm 53.9%; có 100 người là Nữ, chiếm 46.1%; Về độ tuổi: Trong 217 người trả lời khảo sát thì có 15 người có độ tuổi dưới 31 tuổi, chiếm 6.9%; có 47.5 người có độ tuổi từ 31 – 40 tuổi, chiếm 47.5 %; 42 người từ 41– 50 tuổi, chiếm 19.4%, 50 người trên 50 tuổi chiếm 26.3%; Về nhóm đối tượng trả lời câu hỏi: Trong 217 người trả lời khảo sát thì có 29 người là chuyên gia du lịch, chiếm 13.4%; có 80 người là cán bộ - nhân viên của công ty hoạt động trong lĩnh vực du lịch tại huyện Củ Chi, chiếm 36.9%; có 108 người là khách du lịch,

chiếm 49.8%.

3.2. Phân tích độ tin cậy Cronbach's Alpha, EFA, Hồi quy

Kết quả phân tích độ tin cậy thang đo (Cronbach's Alpha): Kết quả kiểm định Cronbach's Alpha của 06 nhân tố độc lập và 01 nhân tố phụ thuộc đều lớn hơn 0.8. Các biến quan sát có hệ số tương quan biến tổng lớn hơn 0.3. Kết quả này cho thấy tất cả các biến đo lường đều đạt yêu cầu để đưa vào phân tích nhân tố khám phá EFA trong bước tiếp theo.

Kết quả phân tích nhân tố khám phá (EFA): Đối với nhân tố độc lập, kết quả cho thấy chỉ số KMO có giá trị = 0.928 thỏa mãn $0.5 \leq KMO \leq 1$. Như vậy phân tích nhân tố phù hợp với dữ liệu thực tế. Kiểm định Barlett có giá trị Sig. = 0.00 < 0.05 do vậy các biến quan sát có tương quan với nhau trong mỗi nhóm yếu tố. Với 27 quan sát đo lường 6 nhân tố ảnh hưởng. Phương sai trích được trích vào 6 yếu tố, tại giá trị Eigenvalue 6 = 1.101 lớn hơn 1 và tổng giá trị phương sai cộng dồn của các yếu tố là 72.087% > 50% đáp ứng tiêu chuẩn. Đối với nhân tố phụ thuộc, chỉ số KMO có giá trị = 0.848 thỏa mãn $0.5 \leq KMO \leq 1$. Như vậy phân tích nhân tố phù hợp với dữ liệu thực tế. Kiểm định Barlett có giá trị sig = 0.00 < 0.05, như vậy các quan sát

Bảng 1. Kết quả Cronbach's Alpha và EFA

STT	Quan sát	Nguồn tham khảo	Cronbach's Alpha	EFA
Cơ chế chính sách				
CS1	Quản lý nhà nước về du lịch luôn hướng tới mục tiêu phát triển du lịch bền vững	Nguyễn Vương & Nguyễn Văn Mạnh (2021)	0.855	0.779
CS2	Nhà nước có chính sách cho mọi thành phần kinh tế tham gia vào phát triển du lịch			0.751
CS3	Người dân được tham gia giám sát các hoạt động du lịch tại địa phương			0.736
CS4	Sự phối hợp giữa chính quyền địa phương và người dân trong việc tổ chức các hoạt động du lịch			0.711
CS5	Chính quyền địa phương luôn khuyến khích người dân phát triển du lịch theo hướng bền vững			0.704
Nguồn nhân lực				
NL1	Đội ngũ hướng dẫn viên, nhân viên trong tại các điểm lưu trú, ăn uống, khu du lịch... có trình độ ngoại ngữ tốt	Phan Thị Dang và Đào Ngọc Cảnh (2016)	0.874	0.797
NL2	Đội ngũ hướng dẫn viên, nhân viên trong tại các điểm lưu trú, ăn uống, khu du lịch... có kỹ năng chuyên môn tốt			0.791
NL3	Đội ngũ hướng dẫn viên, nhân viên trong tại các điểm lưu trú, ăn uống, khu du lịch... có thái độ phục vụ tốt			0.749
NL4	Đội ngũ hướng dẫn viên, nhân viên trong tại các điểm lưu trú, ăn uống, khu du lịch... đồng đạo, chuyên nghiệp	Tác giả đề xuất		0.725
Sản phẩm du lịch				
SP1	Huyện Củ Chi có nhiều đặc sản địa phương thu hút khách du lịch	Nguyễn Phước Hoàng (2020)	0.873	0.742
SP2	Sản phẩm du lịch tại huyện Củ Chi phong phú, đáp ứng được mọi đối tượng			0.681
SP3	Sản phẩm du lịch tại huyện Củ Chi có sự kết hợp với nhiều vùng lân cận	Tác giả đề xuất		0.680
SP4	Sản phẩm du lịch được huyện Củ Chi quan tâm và phát triển			0.667
Yếu tố kinh tế				
KT1	Lãnh đạo huyện Củ Chi đã xây dựng môi trường kinh tế ổn định và cơ hội tốt cho doanh nghiệp du lịch phát triển	Tran Kieu Nga & Tran Thi Kieu Trang (2018)	0.867	0.815
KT2	Chi phí du lịch tại huyện Củ Chi thấp			0.791
KT3	Phát triển du lịch mang lại lợi ích kinh tế cho địa phương	Nguyễn Vương & Nguyễn Văn Mạnh (2021)		0.760
KT4	Phát triển du lịch có thể hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng của địa phương			0.595
Yếu tố xã hội				
XH1	Lãnh đạo huyện Củ Chi đã xây dựng môi trường xã hội tốt để phát triển du lịch	Tran Kieu Nga & Tran Thi Kieu Trang (2018)	0.898	0.841
XH2	An ninh, an toàn tại huyện Củ Chi tốt			0.762
XH3	Du lịch truyền tải được các văn hóa địa phương cho du khách	Nguyễn Vương & Nguyễn Văn Mạnh (2021)		0.756
XH4	Phát triển du lịch bảo tồn được các đặc trưng văn hóa địa phương			0.723
XH5	Phát triển du lịch gia tăng sự gắn kết văn hóa giữa cộng đồng địa phương và du khách	Tác giả tự đề xuất		0.690
Yếu tố môi trường				
MT1	Huyện Củ Chi có nhiều danh lam, thắng cảnh tự nhiên hấp dẫn du khách	Nguyễn Vương & Nguyễn Văn Mạnh (2021)	0.899	0.792
MT2	Phát triển du lịch tại huyện Củ Chi không sử dụng quá mức tài nguyên và chất thải			0.785
MT3	Phát triển du lịch tại huyện Củ Chi vẫn bảo tồn và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên			0.753
MT4	Phát triển du lịch tại huyện Củ Chi có tầm nhìn dài hạn về bảo vệ môi trường			0.699
MT5	Môi trường nước và không khí tại huyện Củ Chi đảm bảo sự yên tâm cho du khách			0.654
Phát triển du lịch bền vững				
BV1	Nguồn nhân lực ảnh hưởng đến phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi	Tran Kieu Nga & Tran Thi Kieu Trang (2018)	0.873	0.889
BV2	Môi trường kinh tế, xã hội tốt ảnh hưởng đến phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi			0.863
BV3	Sản phẩm du lịch ảnh hưởng đến phát triển du lịch bền vững huyện Củ Chi			0.850
BV4	Môi trường địa phương có ảnh hưởng đến phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi	Tác giả đề xuất		0.815
BV5	Cơ chế chính sách có ảnh hưởng đến phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi			0.674

Nguồn: Phân tích từ dữ liệu điều tra, 2023

có tương quan với nhau trong mỗi nhóm nhân tố. 5 biến quan sát đo lường 1 yếu tố. Phương sai trích được trích vào 1 yếu tố, tại giá trị Eigenvalue 1 = 3.375 lớn hơn 1 và tổng giá trị phương sai cộng dồn của các yếu tố là 67.499% > 50% đáp ứng tiêu chuẩn.

Hồi quy: Kết quả cho thấy ý nghĩa của R² hiệu chỉnh = 0.805 (Sig. < 0.001) có nghĩa là 80.5% sự thay đổi của biến phụ thuộc “Phát triển du lịch bền vững” có thể được giải thích bởi mô hình hồi quy với 6 biến độc lập. Hệ số Durbin-Watson = 2.135 nằm trong khoảng từ 1-3, do đó có thể kết luận rằng không có hiện tượng tự tương quan giữa các biến độc lập. Kết quả phân tích ANOVA cho thấy kiểm định F của mô hình được lựa chọn là 149.213 có ý nghĩa thống kê với độ tin cậy 99% (Sig. ≤ 0.001) chứng tỏ mô hình lý thuyết phù hợp với thực tế. Các biến độc lập có tương quan tuyến tính với biến phụ thuộc trong mô hình.

Phương trình hồi quy chuẩn hóa có dạng:

$$BV = 0.369 + 0.193*CS + 0.173*NL + 0.119*SP + 0.151*KT + 0.146*XH + 0.171*MT + e$$

4. Kết luận và hàm ý chính sách

Kết quả nghiên cứu khẳng định tầm quan trọng của các yếu tố bao gồm: Cơ chế chính sách, Nguồn nhân lực, Sản phẩm du lịch, Yếu tố kinh tế, Yếu tố xã hội, Yếu tố môi trường. Kết quả nghiên cứu cho thấy 6 yếu tố tác động cùng chiều (+) đến phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM. Trong đó, Cơ chế chính sách có tác động lớn nhất đến phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM với hệ số Beta chuẩn hóa là 0.208; Thứ 2 là yếu tố Nguồn nhân lực với Beta chuẩn hóa là 0.208; Thứ 3 là Yếu tố môi trường với Beta chuẩn hóa là 0.192; Thứ 4 là Yếu tố xã hội với Beta chuẩn hóa là

0.191; Thứ 5 là Yếu tố kinh tế với Beta chuẩn hóa là 0.171; Thứ 6 là Sản phẩm du lịch với Beta chuẩn hóa là 0.163. Từ kết quả nghiên cứu, tác giả đề xuất một số hàm ý chính sách nhằm phát triển du lịch bền vững tại huyện Củ Chi, TP.HCM.

Hàm ý chính sách về cơ chế chính sách: Cơ chế chính sách liên quan đến phát triển du lịch bền vững sẽ tập trung vào việc xây dựng một mô hình du lịch thân thiện với môi trường, tạo ra lợi ích lâu dài cho cộng đồng địa phương và du khách, và đồng thời bảo vệ và bảo tồn các tài nguyên thiên nhiên và văn hóa độc đáo của vùng. Huyện Củ Chi cần thiết lập quy định bảo vệ môi trường, khuyến khích đầu tư xanh, khuyến khích phát triển dịch vụ xanh, tạo chương trình giáo dục và tạo nhận thức, phát triển quản lý điểm đến, hỗ trợ tài trợ bền vững, tạo sản phẩm du lịch thông minh, hợp tác đa phương và liên kết địa phương.

Hàm ý chính sách về nguồn nhân lực: Tại huyện Củ Chi, TP.HCM, nhân lực sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành và thúc đẩy các hàm ý chính sách liên quan đến phát triển du lịch bền vững, xây dựng các sản phẩm phù hợp... Huyện Củ Chi cần đào tạo và phát triển, tạo động lực và gắn kết, kết nối với cộng đồng, tạo nền tảng học tập, khuyến khích sáng tạo, xây dựng tính chuyên nghiệp, tạo cơ hội thăng tiến.

Hàm ý chính sách về sản phẩm du lịch: Việc phát triển sản phẩm du lịch trong bối cảnh bền vững sẽ tập trung vào việc khai thác và thúc đẩy các trải nghiệm du lịch có giá trị về môi trường, văn hóa và kinh tế, đồng thời đảm bảo bảo vệ tài nguyên và giữ gìn tính chất độc đáo của vùng. Huyện Củ Chi cần phát triển sản phẩm du lịch đa dạng, xây dựng sản phẩm du lịch bền vững, khuyến khích sản xuất

Bảng 2. Kết quả hệ số hồi quy

Mô hình	Hệ số Beta chưa chuẩn hóa		Hệ số Beta chuẩn hóa	t	Sig.	Thống kê đa cộng tuyến	
	B	Std. Error	Beta			Tolerance	VIF
Hằng số	0.369	0.126		2.921	0.004		
CS	0.193	0.031	0.238	6.260	0.000	0.627	1.595
NL	0.173	0.032	0.208	5.355	0.000	0.602	1.660
1 SP	0.119	0.033	0.163	3.630	0.000	0.447	2.238
KT	0.151	0.037	0.171	4.078	0.000	0.513	1.948
XH	0.146	0.031	0.191	4.692	0.000	0.544	1.837
MT	0.171	0.039	0.192	4.379	0.000	0.470	2.127

R² hiệu chỉnh = 0.805 (Sig < 0.001), Hệ số Durbin-Wattson = 2.135

Nguồn: Phân tích từ dữ liệu điều tra, 2023

và tiêu dùng bền vững, phát triển sản phẩm du lịch chất lượng, tăng cường kết nối sản phẩm du lịch với địa phương, khuyến khích sản phẩm du lịch gắn kết, tạo sản phẩm du lịch thông minh.

Hàm ý chính sách về yếu tố kinh tế: Việc xem xét yếu tố kinh tế sẽ tập trung vào việc tạo ra cơ hội kinh doanh và việc làm, tăng cường thu nhập cộng đồng địa phương và thúc đẩy sự phát triển kinh tế bền vững. Huyện Củ Chi cần khuyến khích đầu tư trong du lịch, tạo việc làm và cơ hội kinh doanh, Khuyến khích doanh nghiệp địa phương, phát triển các dịch vụ giá trị gia tăng, Tích hợp du lịch vào chuỗi giá trị địa phương, quản lý giá và thuế.

Hàm ý chính sách về yếu tố xã hội: Yếu tố xã hội sẽ tập trung vào việc tạo ra cơ hội phát triển cho cộng đồng địa phương, thúc đẩy tương tác văn hóa và xây dựng mối liên kết tích cực giữa du khách và người dân địa phương. Huyện Củ Chi cần tạo cơ hội việc làm địa phương, thúc đẩy tương tác văn hóa, khuyến khích tham gia cộng đồng, bảo vệ quyền lợi cộng đồng địa phương, tạo môi trường an toàn và tôn trọng, phát triển dịch vụ xã hội.

Hàm ý chính sách về yếu tố môi trường: Yếu tố môi trường sẽ đặc biệt quan trọng để đảm bảo rằng sự phát triển du lịch diễn ra một cách cân bằng, bảo vệ cảnh quan và độc đáo của vùng, đồng thời tạo ra giá trị môi trường dài hạn. Huyện Củ Chi nên bảo vệ hệ sinh thái và đa dạng sinh học, quản lý chất thải và ô nhiễm, khuyến khích du lịch xanh, quản lý tài nguyên nước và năng lượng, bảo tồn cảnh quan tự nhiên và văn hóa, giáo dục và tạo nhận thức.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Butler, R., Nelson, J. G., Wall, G. (Eds.). (1993). *Tourism and sustainable development: monitoring, planning, managing*. (No. 37). University of Waterloo Department of Geography.
- Bùi Trọng Tiến Bảo, Đỗ Thị Ninh, Đỗ Thị Hồng Phú. (2021). *Các yếu tố tác động đến phát triển du lịch bền vững tại thành phố Hồ Chí Minh*. Hội thảo quốc tế “Kinh tế, văn hóa và pháp luật trong phát triển bền vững”, trang 901 – 907. NXB Tài chính.
- Dong Van VU, Ghi Nha TRAN, Hien Thi Thu NGUYEN, Cong Van NGUYEN. (2020). Factors Affecting Sustainable Tourism Development in Ba Ria-Vung Tau, Vietnam. *Journal of Asian Finance, Economics and Business*, Vol 7 No 9 (2020) 561–572.
- Machado A. (2003). *Tourism and Sustainable Development, Capacity Building for Tourism Development in VietNam, VNAT and FUEDES*, VietNam.
- Mai Anh Vũ và Nguyễn Xuân Hiếu. (2020). Những nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch bền vững. *Tạp chí Kinh tế*, số 16 – tháng 7/2020, trang 75 – 80.
- Nguyễn Thị Kim Ngân, Nguyễn Chí Hải. (2022). Các yếu tố ảnh

hưởng đến phát triển du lịch bền vững ở tỉnh An Giang, Việt Nam. *TNU Journal of Science and Technology*, trang 142 – 150, DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.6478>.

Nguyễn Văn Mạnh và Nguyễn Đình Hòa. (2009). *Giáo trình Marketing du lịch*. NXB Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.

Nguyễn Phước Hoàng.(2020). Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch sinh thái bền vững tỉnh Cà Mau. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, trang 185 – 194, DOI:10.22144/ctu.jvn.2020.046

Nguyễn Vương, Nguyễn Văn Mạnh. (2021). Đánh giá sự phát triển du lịch bền vững tại vùng đồng bằng Sông Cửu Long. *Tạp chí Công Thương*, trang 93 – 101.

Phan Thị Dang, Đào Ngọc Cảnh. (2015). Những nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch sinh thái tại một số điểm đến du lịch sinh thái ở Đồng bằng sông Cửu Long. *Tạp chí Khoa học & Công nghệ Việt Nam*, trang 46 – 50.

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2014). *Luật Bảo vệ môi trường*.

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2017). *Luật Du lịch*.

Tran Kieu Nga, Tran Thi Kieu Trang. (2018). The studying of the key factors affecting Cantho tourism development. *European Journal of Hospitality and Tourism Research*, 6 (3), 1-11.

Trịnh Thị Thùy. (2020). Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến phát triển du lịch bền vững tại tỉnh Thanh Hóa. *Tạp chí khoa học Trường Đại học Hồng Đức*, trang 42 – 49.

WCED. (1987). *Report of the World Commission on Environment and Development: Our Common Future*. New York: Oxford University Press.